Quizlet

# Vo Ta Dung - Topic 1: Talk about greeting customs in Vietnam.

### Terms in this set (9)

| | |
|---|---|
| I would like to talk about greeting customs in Vietnam. | Tôi muốn nói về chào hải quan ở Việt Nam. |
| In each country, there are different greetings customs that show a distinct national identity. | Ở mỗi quốc gia, có những phong tục chào hỏi khác nhau thể hiện bản sắc dân tộc riêng biệt. |
| In my country when starting a meeting or starting a conversation we often shake hands or wave with a friendly smile. | Ở đất nước tôi khi bắt đầu một cuộc họp hoặc bắt đầu một cuộc trò chuyện, chúng tôi thường bắt tay hoặc vẫy tay với một nụ cười thân thiện. |
| However, the customs of greeting in my country are not too rigid. | Tuy nhiên, phong tục chào hỏi ở nước tôi không quá cứng nhắc. |
| I often greet my friend by saying "hi". | Tôi thường chào bạn tôi bằng cách nói "hi". |
| For older people I often greet by nodding head. | Đối với người lớn tuổi tôi thường chào hỏi bằng cách gật đầu. |

| | |
|---|---|
| Vietnamese people often exchange business cards after greeting. | Người Việt Nam thường trao đổi danh thiếp sau khi chào hỏi. |
| In conversations we often avoid talking about private matters. | Trong các cuộc trò chuyện, chúng ta thường tránh nói về những vấn đề riêng tư. |
| For me, the topic I like to talk about the most is technology because it is my field of study. | Đối với tôi, chủ đề tôi thích nói nhất là công nghệ vì đó là lĩnh vực nghiên cứu của tôi. |